

Số: 09

Ngày 06/3/2023

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Tăng cường truyền thông chính sách, tạo đồng thuận trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
- Từ 01/8/2024, chỉ tuyển dụng công chức đạt kết quả kiểm định.
- Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030.
- Thí điểm thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại tỉnh Khánh Hòa.
- Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác nhận điện tử.
- Sửa đổi, bổ sung quy định về phòng, chống doping trong hoạt động thể thao.
- Bố trí không quá 35 học sinh/lớp tại trường Phổ thông dân tộc nội trú.
- Kết luận của Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ Ba.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức thực hiện theo những nguyên tắc nào?
- Quy định về việc tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức?
- Nội dung kiểm định đầu vào công chức?
- Thời gian, số lượng câu hỏi kiểm định chất lượng đầu vào công chức?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. TĂNG CƯỜNG TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH, TẠO ĐỒNG THUẬN TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Ngày 28/02, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 27/NQ-CP phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 02/2023.

Theo Nghị quyết, trong thời gian tới, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo tại các nghị quyết của Chính phủ; tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ lưỡng, toàn diện việc thực thi pháp luật, chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp hoặc chưa có quy định đầy đủ; trực tiếp chỉ đạo xây dựng các đề nghị xây dựng Luật, dự án Luật; ưu tiên các nguồn lực đầu tư về nhân lực và kinh phí để triển khai nhiệm vụ công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm yêu cầu về tiến độ và chất lượng. Trong quá trình soạn thảo các dự án luật cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, cơ quan, tổ chức liên quan khác để tạo sự đồng thuận; tăng cường truyền thông chính sách, tạo đồng thuận trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Đáng chú ý, với Dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi), Chính phủ yêu cầu Bộ Xây dựng hoàn thiện dự thảo Luật, bảo đảm làm rõ

nguyên tắc áp dụng Luật Kinh doanh bất động sản (BDS) trong mối quan hệ với các luật có liên quan: Bộ luật Dân sự, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Đấu thầu, Luật Công chứng... phù hợp với nguyên tắc xây dựng và áp dụng pháp luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Xử lý hài hòa mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội theo nguyên tắc Nhà nước sẽ không can thiệp nếu thị trường vận hành tốt, bảo đảm phát triển thị trường an toàn, lành mạnh, bền vững; đồng thời cần có biện pháp, công cụ điều tiết phù hợp, kịp thời của Nhà nước khi cần thiết, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định kinh tế.

Chính phủ cũng yêu cầu rà soát các quy định pháp luật của dự thảo Luật về: hợp đồng, công chứng, thẩm quyền, thủ tục, điều kiện chuyển nhượng dự án BDS... bảo đảm thống nhất với quy định pháp luật về công chứng, dân sự, đất đai, đầu tư. Song song đó, cải cách thủ tục hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp tục lấy ý kiến, tham vấn đầy đủ, thực chất ý kiến của đối tượng chịu sự tác động, chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn; phối hợp với các cơ quan để tiếp tục tiếp thu, hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm chất lượng.

Về dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), Chính phủ yêu cầu bảo đảm quy định các chính sách đối với nhà chung cư: thời hạn sử dụng nhà

chung cư; các trường hợp phải phá dỡ chung cư; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các chủ thể, phù hợp với quy định Hiến pháp, thống nhất, đồng bộ với quy định của Bộ luật Dân sự, Luật Xây dựng và Luật Đất đai, bảo đảm hài hòa lợi ích người dân, Nhà nước và doanh nghiệp. Luật Nhà ở (sửa đổi) cũng cần quy định linh hoạt Chương trình phát triển nhà ở cho địa phương, cắt giảm thủ tục hành chính để địa phương chủ động triển khai thực hiện; quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong việc quy hoạch bố trí quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội trong quỹ đất xây dựng nhà ở của tỉnh, không quy định tỷ lệ diện tích đất dành cho nhà ở xã hội đối với từng dự án để linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Có cơ chế hữu hiệu để huy động nguồn lực của khu vực tư nhân cho phát triển nhà ở xã hội, gắn trách nhiệm của chủ đầu tư trong xây dựng nhà ở xã hội, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu của Chính phủ trong việc triển khai quyết liệt Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021- 2030...

2. TỪ 01/8/2024, CHỈ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC ĐẠT KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

Nội dung này được quy định tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức. Việc

kiểm định chất lượng đầu vào công chức này được áp dụng đối với người đăng ký tuyển dụng vào công chức thông qua hình thức thi tuyển.

Theo dự thảo, Bộ Nội vụ là cơ quan có thẩm quyền kiểm định chất lượng đầu vào công chức và được tổ chức định kỳ vào tháng 7, tháng 11 hằng năm bằng hình thức thi trắc nghiệm trên máy vi tính. Kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên là 100 câu hỏi/120 phút; đối với yêu cầu trình độ trung cấp, cao đẳng là 80 câu hỏi/100 phút. Thí sinh trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được xác định là đạt yêu cầu kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

Kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức có giá trị sử dụng trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày có quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ. Trong thời hạn kết quả kiểm định còn giá trị, người đạt kết quả kiểm định được đăng ký thi tuyển công chức ở các cơ quan, tổ chức theo quy định trong phạm vi toàn quốc. Kết quả kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên được phép sử dụng thay thế kết quả kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ thấp hơn khi đăng ký dự tuyển công chức phù hợp với yêu cầu tuyển dụng.

Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức là hoạt động đánh giá, công nhận kiến thức nền tảng cần thiết đối với thí sinh trước khi tham gia tuyển dụng công chức tại cơ quan có thẩm quyền. Việc thực hiện kiểm định phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; kết quả kiểm định được sử dụng thống nhất trong phạm vi toàn quốc; không hạn chế số lần được đăng ký dự kiểm định đối với mỗi thí sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2023.

3. KẾ HOẠCH QUỐC GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI GIAI ĐOẠN 2023-2030

Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030 tại Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23/02/2022 nhằm ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ để khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư và cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và đầu tư cơ sở xử lý chất thải phù hợp với đặc thù và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Theo đó, Kế hoạch đưa ra 6 biện pháp phòng ngừa như sau: Kiện toàn tổ chức chỉ đạo, chỉ huy đi đôi với kiện toàn lực lượng chuyên trách, lực lượng kiêm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ; Rà soát, kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các khu công

ngiệp, chế xuất, nhà máy, làng nghề... vi phạm quy định về quản lý, xử lý chất thải; nâng cao năng lực quản trác, cảnh báo, thông báo, báo động sự cố từ Trung ương đến địa phương đồng thời, tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về dự báo, cảnh báo, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải.

Đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải sát thực tế với vùng, miền, địa phương; tổ chức tập huấn, huấn luyện kỹ năng nghiệp vụ cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm, tổ chức diễn tập, hội thao; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và cộng đồng trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa chất thải; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, hiệp đồng giữa các bộ, ngành và địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa chất thải.

Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn là cơ quan chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải. Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn tổng hợp danh mục các loại phương tiện, trang, thiết bị, vật tư bảo đảm cho hoạt

động ứng phó, khắc phục sự cố chất thải, phục hồi môi trường sau sự cố; huy động, trưng dụng phương tiện, trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố chất thải của tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật. Hằng năm hoặc đột xuất Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tổ chức kiểm tra, đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên phạm vi cả nước.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/02/2023.

4. THÍ ĐIỂM THỦ TỤC CHẤP THUẬN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA TẠI TỈNH KHÁNH HÒA

Quyết định số 06/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 quy định thí điểm về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với quy mô dưới 500 ha thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, ủy quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định rõ: Việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất phải thực hiện công khai, lấy ý kiến người dân, đối tượng chịu sự tác động của việc chuyển mục đích sử dụng và bảo đảm nguyên tắc, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về lâm nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Dự án đầu tư có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan theo quy định của pháp luật; được chấp thuận đầu tư

theo quy định của pháp luật, mà văn bản chấp thuận còn hiệu lực đến thời điểm đề xuất; đối với dự án phải thu hồi đất theo quy định thì phải được HĐND tỉnh thông qua; có phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt.

Hồ sơ đề nghị chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất bao gồm: Tờ trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất; Danh mục dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất; Trích lục bản đồ khu vực chuyển mục đích sử dụng đất có xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường.

UBND cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để lập hồ sơ báo cáo UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh quyết định việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện dự án. Đối với trường hợp dự án thực hiện tại địa bàn 2 huyện trở lên thì chủ đầu tư, nhà đầu tư đăng ký trực tiếp với Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thẩm định việc chuyển mục đích sử dụng đất. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn không quá 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, UBND tỉnh có trách nhiệm thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/02/2023.

5. ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC NHẬN ĐIỆN TỬ

Ngày 23/02/2023 Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 05/CT-TTg về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo.

Theo đó, các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Xác định triển khai Đề án 06 là một trong nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp.

Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, tránh tình trạng “trăm hoa đua nở”, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí. Từng đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết tâm, chỉ đạo quyết liệt thực hiện Đề án tại cơ quan, địa phương mình; báo cáo cấp ủy Đảng đề xuất ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện, hoàn

thành trong tháng 3 năm 2023; tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện.

Thủ tướng cũng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cần phải đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định. Đồng thời, thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hoàn thành trong tháng 6 triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Đặc biệt, các bộ, ngành, địa phương phải quán triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định; phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về

dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thể căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân. Đồng thời, đẩy

mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG, CHỐNG DOPING TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ THAO

Ngày 21/02/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 01/2023/TT-BVHTTDL sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2015/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phòng, chống doping trong hoạt động thể thao.

Kể từ ngày 15/4/2023, trường ban tổ chức giải thành lập Hội đồng Miễn trừ do điều trị để xem xét tính hợp lý trong điều trị bệnh đối với hồ sơ xin miễn trừ do điều trị của vận động viên đăng ký thi đấu tại giải. Trường hợp không thành lập Hội đồng Miễn trừ do điều trị, ban tổ chức giải gửi hồ sơ xin miễn trừ do điều trị của vận động viên tới Trung tâm Doping và Y học thể thao để xem xét. Hội đồng Miễn trừ do điều trị có 05 hoặc 07 thành viên, gồm các chuyên gia y tế, làm việc theo nguyên tắc dân chủ, biểu quyết theo đa số và phù hợp với quy định của Bộ luật Phòng, chống doping thể giới. Căn cứ vào kết luận của Hội đồng Miễn trừ do điều trị, trong thời

hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ xin miễn trừ do điều trị của vận động viên đăng ký thi đấu tại giải, ban tổ chức giải hoặc Trung tâm Doping và Y học thể thao thông báo bằng văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận miễn trừ do điều trị cho vận động viên và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ xin miễn trừ do điều trị của vận động viên không thường trường hợp trên, Trung tâm Doping và Y học thể thao thông báo bằng văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận miễn trừ do điều trị cho vận động viên và nêu rõ lý do. Văn bản chấp thuận miễn trừ do điều trị cho vận động viên của ban tổ chức giải chỉ có giá trị trong giải đấu. Văn bản chấp thuận miễn trừ do điều trị cho vận động viên của Trung tâm Doping và Y học thể thao có giá trị trong thời gian cụ thể, phù hợp với hồ sơ y tế của vận động viên và theo tiêu chuẩn quốc tế về miễn trừ do điều trị của Tổ chức phòng, chống doping thể giới.

7. BÓ TRÍ KHÔNG QUÁ 35 HỌC SINH/LỚP TẠI TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

Mỗi lớp học của trường PTDTNT có không quá 35 học sinh. Đây là nội dung được quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 23/02/2023 về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (sau đây viết tắt là PTDTNT).

Thông tư này quy định trường PTDTNT tổ chức các hoạt động giáo dục quy định tại Điều lệ trường trung học để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, đồng thời tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù để giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tăng cường các kỹ năng cho học sinh dân tộc nội trú. Hoạt động giáo dục đặc thù bao gồm các hoạt động giáo dục về văn hóa các dân tộc, nghề truyền thống, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với học sinh dân tộc nội trú.

Các đối tượng được tuyển thẳng vào trường PTDTNT gồm: học sinh dân tộc thiểu số rất ít người; học sinh trung học cơ sở thuộc đối tượng theo quy định đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật được tuyển thẳng vào học trường PTDTNT trung học phổ thông; học sinh tiểu học thuộc đối tượng theo quy định đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật được tuyển thẳng vào học trường PTDTNT trung học cơ sở.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10/4/2023.

8. KẾT LUẬN CỦA BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ TẠI PHIÊN HỌP THỨ BA

Ngày 24/02/2023, Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 55/TB-VPCP về Kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại phiên họp thứ ba ngày 03/02/2023.

Theo đó, Ban Chỉ đạo đặt ra yêu cầu cho các bộ, ngành, địa phương là phải thực hiện tốt công tác cải cách hành chính giúp: tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; giảm thời gian, công sức cho cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình; góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là tham nhũng vặt; giảm chi phí đầu vào sản xuất kinh doanh, tăng cường năng lực cạnh tranh; làm môi trường, hệ sinh thái hành chính trong sạch, lành mạnh, công khai, minh bạch.

Thông báo cũng nêu rõ, Chính phủ sẽ tiếp tục quyết liệt triển khai các đột phá chiến lược theo chủ trương, đường lối của Đảng, gồm các đột phá về thể chế, hạ tầng và nhân lực, trong đó có công tác cải cách hành chính. Các bộ, ngành, địa phương phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước; đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết; thực hiện nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, quyết liệt, thường xuyên, liên tục, hiệu quả. Cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thông suốt, quyết tâm hành động từ Trung ương xuống địa phương theo tinh thần "tiền hô hậu ủng", "trên dưới

đồng lòng", "dọc ngang thông suốt", tránh tình trạng "trên nóng, dưới lạnh" hoặc "dưới nóng, trên lạnh". Cơ quan nhà nước, cán bộ, đảng viên phải tiên phong, đi đầu trong cải cách.

Đồng thời cần phải tăng cường kết nối, phối hợp chặt chẽ giữa trước và sau, hiện tại, quá khứ; phát huy những thành quả đã đạt được, khắc phục khó khăn, tranh thủ thời cơ, vận hội, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023

theo phương châm hành động của Chính phủ "Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả". Đặc biệt, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; phát huy hơn nữa tinh thần chủ động linh hoạt, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ dám làm, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, có trọng tâm trọng điểm, đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH MỨC LƯƠNG CƠ SỞ ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Bộ Nội vụ đang tổ chức lấy ý kiến vào Dự thảo Nghị định Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Nghị định này quy định mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở Trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, ở xã, phường, thị trấn, ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang.

Mức lương cơ sở dùng làm căn cứ là mức lương trong các bảng lương, mức phụ cấp và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật; tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật; tính các khoản trích và các chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở. Từ ngày 01/7/2023, mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng/tháng.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2023 tăng thêm so với dự toán năm 2022 được cấp có thẩm quyền giao; một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương

năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang.

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sử dụng 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2023 tăng thêm so với dự toán năm 2022 được cấp có thẩm quyền giao; sử dụng 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất; thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền

quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; xổ số kiến thiết; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) được Thủ tướng Chính phủ giao; sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang; sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2023.

Dự kiến Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức thực hiện theo những nguyên tắc nào?*

Trả lời: Khoản 2, Điều 2 Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định nguyên tắc thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức như sau:

- Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
- Bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.
- Kết quả kiểm định được sử dụng thống nhất trong phạm vi toàn quốc.
- Không hạn chế số lần được đăng ký dự kiểm định đối với mỗi thí sinh.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ

chức thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

2. Hỏi: *Quy định về việc tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức?*

Trả lời: Theo Điều 4 Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định việc tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức như sau:

- Bộ Nội vụ là cơ quan có thẩm quyền kiểm định chất lượng đầu vào công chức.
- Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức được tổ chức định kỳ 02 lần vào tháng 7 và tháng 11 hằng năm.
- Trước ngày 31 tháng 01 hằng năm, Bộ Nội vụ công bố kế hoạch tổ

chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức trên cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và trang thông tin về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

- Trường hợp các cơ quan tuyển dụng công chức có nhu cầu kiểm định chất lượng đầu vào công chức thì xây dựng kế hoạch, thông báo theo quy định tại Điều 7 Nghị định này và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự kiểm định tại cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, đơn vị mình quản lý; lập danh sách thí sinh gửi Bộ Nội vụ để tổ chức kiểm định. Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày nhận được danh sách, Bộ Nội vụ tiến hành tổ chức kiểm định.

3. Hỏi: Nội dung kiểm định đầu vào công chức?

Trả lời: Theo khoản 2, Điều 5, Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định nội dung kiểm định chất lượng đầu vào công chức như sau:

Đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan nhà nước; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức về xã hội, văn hóa, lịch sử.

4. Hỏi: Thời gian, số lượng câu hỏi kiểm định chất lượng đầu vào công chức?

Trả lời: Theo khoản 3, Điều 5, Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định

về thời gian, số lượng câu hỏi kiểm định chất lượng đầu vào công chức như sau:

- Kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên: 120 phút, số lượng câu hỏi 100 câu.

- Kiểm định chất lượng đầu vào đối với người tham gia thi tuyển vào vị trí việc làm có yêu cầu trình độ trung cấp, cao đẳng: 100 phút, số lượng câu hỏi 80 câu./.